

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

BỔ SUNG ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày thứ 28 sau khi Nhà thầu hoàn thành tất cả công việc của hợp đồng (không bao gồm nghĩa vụ bảo hành), hai bên ký biên bản nghiệm thu hoàn thành và chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 18 Phần 4. Biểu mẫu hợp đồng. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 28 ngày trước ngày Bảo đảm thực hiện hợp đồng hết hiệu lực, Nhà thầu phải gia hạn hiệu lực Bảo đảm thực hiện hợp đồng và nộp cho Chủ đầu tư trước thời điểm hết hiệu lực của Bảo đảm thực hiện hợp đồng tối thiểu 21 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	1. Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện Hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư giải tỏa và trả lại cho Nhà thầu không chậm hơn 28 ngày kể từ khi Nhà thầu hoàn thành nghĩa vụ của hợp đồng (không bao gồm nghĩa vụ bảo hành), hợp đồng được nghiệm thu hoàn thành và Chủ đầu tư nhận được Bảo lãnh bảo hành. 2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được Chủ đầu tư tịch thu trong các trường hợp sau: - Nhà thầu từ chối thực hiện hợp đồng khi hợp đồng đã có hiệu lực; - Nhà thầu vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng; - Nhà thầu thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng; - Nhà thầu không gia hạn bảo đảm thực hiện hợp đồng đúng hạn theo quy định của Hợp đồng.
E-ĐKC 22	Phạt vi phạm hợp đồng: 1. Phạt vi phạm hợp đồng: Áp dụng - Trường hợp áp dụng phạt vi phạm hợp đồng thì quy định như sau: Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 26 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thể giao hàng hay cung cấp các dịch vụ liên

	quan theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với: 0,3%/ngày cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8%. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 29 E-ĐKC. - Phạt vi phạm về thời gian cung cấp hàng hóa: Nhà thầu cung cấp hàng hóa phải được giao tại Công ty Thủy điện Trị An, đủ điều kiện nghiệm thu 60 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Phạt vi phạm hợp đồng được tính từ ngày thứ 61 trở đi nhà thầu chậm cung cấp hàng hóa nhà thầu sẽ bị chủ đầu tư phạt với mức phạt 0,3% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm trước thuế/cho mỗi ngày chậm. 2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng Bồi thường thiệt hại trên cơ sở thiệt hại thực tế.
--	---